

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ LAO ĐỘNG
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh Phúc

Bình Phước, ngày 07 tháng 01 năm 2021

Số: 172/SLĐTBXH-VP

V/v hướng dẫn tặng quà Tết Nguyên
Đán Tân Sửu thuộc ngân sách tỉnh
năm 2021.

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh.
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Phòng (Nội vụ) Lao động - TB&XH các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh thăm và chúc Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021;

Căn cứ Công văn số 195/UBND-TH ngày 18/01/2021 của UBND tỉnh về việc kinh phí quà Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 cho đối tượng chính sách người có công, bảo hiểm xã hội, dân nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Công văn số 285/UBND-KGVX ngày 26/01/2021 về việc phân bổ kinh phí phục vụ Đoàn lãnh đạo tỉnh thăm, tặng quà Tết Nguyên đán Tân Sửu, năm 2021. Theo đó, giao Sở Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục thanh quyết toán, đảm bảo đầy đủ thông tin đối tượng được nhận quà Tết.

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Phước hướng dẫn thực hiện các mức chi và quyết toán tiền quà Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 thuộc ngân sách Tỉnh, cụ thể như sau:

I. Mức chi tặng tiền quà Tết năm 2021:

1. Đối tượng người có công với cách mạng:

1.1. Mức chi 800.000 đồng, Gồm các loại đối tượng:

Thương binh $\frac{1}{4}$ (gồm cả thương binh loại B), Bệnh binh $\frac{1}{3}$, Bà mẹ Việt Nam Anh hùng được phong và truy tặng, Cán Bộ tiền khởi nghĩa, Cán bộ Lão thành cách mạng, Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, Người trực tiếp tham gia HĐKC nhiệm CĐHH có tỷ lệ từ 81% trở lên đang hưởng trợ cấp thường xuyên hàng tháng.

1.2. Mức chi 600.000 đồng, Gồm các loại đối tượng:

Mất người nuôi dưỡng, gia đình có 2 liệt sĩ, TB $\frac{2}{4}$ (gồm cả thương binh loại B), BB $\frac{2}{3}$ đang hưởng trợ cấp thường xuyên hàng tháng.

1.3. Mức chi 500.000 đồng, Gồm các loại đối tượng:

Thương binh $\frac{3}{4}$, $\frac{4}{4}$ (gồm cả thương binh loại B), Bệnh binh $\frac{3}{3}$ (QNBNN), Người có công cách mạng, gia đình có 1 liệt sĩ hưởng định xuất cơ bản, Tuất TBB, Tuất CĐHH, đối tượng trực tiếp tham gia HĐKC nhiệm chất độc hoá học có tỷ lệ dưới 81%, cựu TNXP, đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định 142/2008/QĐ-TTg, Quyết định 53/2010/QĐ-TTg, Quyết định 62/2011/QĐ-TTg, Người HĐKC bị bắt tù đầy đang hưởng trợ cấp thường xuyên hàng tháng và thân nhân chủ yếu đang hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ.

2. Đối tượng bảo hiểm xã hội: Mức chi 500.000 đồng, gồm các loại đối tượng: Cán bộ hưu trí CNVC (HC), Cán bộ hưu trí quân đội (HQ), mất sức lao động, tai nạn lao động, tuất từ trần CNVC đang hưởng chế độ hàng tháng.

3. Kinh phí thăm tặng trực tiếp:

Mức chi 500.000 đồng cho các đối tượng: hộ khó khăn, ưu tiên các hộ đồng bào dân tộc khó khăn ở các xã biên giới, vùng sâu, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, đối tượng BTXH đang nuôi dưỡng tập trung tại Trung tâm BTXH, Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh, bệnh nhân đang nằm điều trị bệnh tại BVĐK tỉnh, BV y học cổ truyền tỉnh, BV tâm thần TW tại Đồng Nai, công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn do dịch COVID-19,.... (số lượng theo phân bổ của UBND tỉnh cho các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh).

4. Kinh phí tặng quà cho đồn biên phòng, chốt dân quân biên giới,.....: (danh sách, số lượng liên hệ Sở Lao động – TB&XH).

4.1. Mức chi 5.000.000 đồng cho các đơn vị lực lượng vũ trang tỉnh, các đơn vị lực lượng vũ trang đứng chân trên địa bàn tỉnh.

4.2. Mức chi 10.000.000 đồng cho các đồn biên phòng và tiểu đoàn huấn luyện cơ động.

4.3. Mức chi 2.500.000 đồng cho các chốt dân quân biên giới, chốt dân quân khu công nghiệp, khu kinh tế.

4.4. Mức chi 500.000 đồng/hộ cho hộ đếm dân cư liền kề chốt dân quân biên giới.

Lưu ý: Trường hợp 01 người thuộc diện hưởng nhiều chế độ ưu đãi (mức quà) khác nhau thì chỉ được hưởng 01 suất quà với mức cao nhất. Mức chi này được tính theo định suất được hưởng của đối tượng.

II. Kinh phí thực hiện và quyết toán:

1. Nguồn kinh phí:

Đối với kinh phí hỗ trợ đối tượng người có công, bảo hiểm xã hội: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tiếp nhận kinh phí của ngân sách Nhà nước do Sở Tài chính cấp phát, sau đó phân bổ cho các đơn vị sử dụng ngân sách và gửi KBNN để chuyển tạm ứng cho Phòng (Nội vụ), Lao động – TB&XH các huyện, thị xã, thành phố (nguồn kinh phí chi đảm bảo xã hội thuộc ngân sách tỉnh) để kịp thời thực hiện.

Đối với kinh phí thăm tặng trực tiếp, thăm tặng Đồn biên phòng, chốt dân quân: Các đơn vị sở, ban, ngành được phân bổ số lượng quà để hỗ trợ Tết theo Công văn 285/UBND-KGVX ngày 26/01/2021 tạm ứng tiền mặt tại Văn phòng Sở Lao động – TB&XH (cơ quan, đơn vị có giấy giới thiệu người đến tạm ứng).

2. Quyết toán kinh phí:

Kinh phí chi tặng tiền quà tết 2021 của ngân sách Tỉnh quyết toán trực tiếp với Sở Lao động - TB&XH (Văn phòng Sở). Hồ sơ quyết toán gồm:

- Phiếu chi.

- Danh sách cá nhân/tập thể nhận tiền quà tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 (mẫu số 01, 02, 03 kèm theo Công văn này). Danh sách này có ký nhận của từng cá nhân, xác nhận của địa phương/tổ chức quản lý của các cá nhân được hỗ trợ quà Tết. (Ví dụ: hỗ trợ quà Tết cho người dân có hoàn cảnh khó khăn ở xã/phường/thị trấn thì do UBND xã, phường, thị trấn xác nhận; hỗ trợ đối tượng bảo trợ xã hội tại các cơ sở thì do cơ sở xác nhận; hỗ trợ công nhân lao động thì do Ban Giám đốc công ty hoặc chủ sở hữu của tổ chức xác nhận,...).

- Bảng tổng hợp kinh phí chi tiền quà Tết được phân tích theo từng địa phương, tổ chức nhận hỗ trợ.

- Văn bản đề nghị thanh toán.

Lưu ý: đối với các khoản chi từ số lượng quà tặng dự phòng (tổng cộng 110 phần tại điểm c khoản 2 mục B Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 15/01/2021) Sở Lao động – TB&XH sẽ tổng hợp xin ý kiến UBND tỉnh trước khi quyết toán.

Hồ sơ quyết toán gồm 03 bộ: 02 bộ quyết toán tại Sở Lao động - TB&XH, 01 bộ lưu tại đơn vị.

Thời gian quyết toán trước ngày 15/5/2021 và có báo cáo nhanh kết quả thực hiện về Sở (Văn phòng Sở) chậm nhất là ngày 28/2/2021.

Nhận được Công văn này đề nghị các sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Phòng (Nội vụ) Lao động – TB&XH khẩn trương thực hiện và chi trả kịp thời tiền quà Tết đến tận tay đối tượng trước tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc hoặc chưa rõ, đề nghị liên hệ với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (Văn phòng Sở) để được hướng dẫn thêm./.

Nơi nhận:

- UBND Tỉnh (b/c);
- Như trên;
- Lưu VT.(Ng-26)



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thùy Trang

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**DANH SÁCH CÁ NHÂN NHẬN QUÀ TẾT NGUYÊN ĐÁN TÂN SỬU NĂM 2021 TỪ
NGUỒN NGÂN SÁCH TỈNH**

Đơn vị tính: đồng

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND	Địa chỉ	Loại đối tượng	Số tiền	Ký nhận	Ghi chú
1								
2								
3								
4								
5								
Tổng cộng: số lượng người						????		

(Bảng chữ:)

ĐƠN VỊ THỰC HIỆN CHI HỖ TRỢ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**XÁC NHẬN CỦA ĐỊA
PHƯƠNG/TỔ CHỨC ĐƯỢC HỖ TRỢ**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**DANH SÁCH TẬP THỂ NHẬN QUÀ TẾT NGUYÊN ĐÁN TÂN SỬU NĂM 2021 TỪ
NGUỒN NGÂN SÁCH TỈNH**

Đơn vị tính: đồng

STT	Tổ chức/đơn vị	Địa chỉ	Số tiền	Ghi chú
1				
2				
3				
4				
5				
TỔNG CỘNG				

(Bảng chữ:)

ĐƠN VỊ THỰC HIỆN CHI HỖ TRỢ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨ VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH CÔNG NHÂN LÀM VIỆC TẠI CÔNG TY NHẬN QUÀ TẾT NGUYÊN
ĐÁN TÂN SỬU NĂM 2021 TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH TỈNH

Đơn vị tính: đồng

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND	Địa chỉ	Số tiền	Ký nhận
1						
2						
3						
4						
5						
Tổng cộng						

(Bảng chữ:)

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH

XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC/ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

